TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **168/2026/HSST**
Ngày: 22/04/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng Hạnh**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Dung**
2. Bà **Nguyễn Thị NGa**
Thư ký phiên toà: Bà **Phạm Hồng Hà** – Thẩm tra viên.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Đào Trọng Hưng** – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 03 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội, xét xử công khai vụ án hình sự sở thẩm thụ lý số: 95/2026/TLST-HS ngày 03/03/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 03 năm 2026 đối với các bị cáo:

1) NGUYỄN BÌNH A; sinh năm: 2004; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; Nơi thường trú: Khu C, xã T, tỉnh Phú Thọ; Nơi tạm trú: Tòa CT17 chung cư Bộ C, tổ A cụm N, phường B, Hà Nội; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Công B, sinh năm 1972 và con bà Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1974; Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ hai. Theo danh chỉ bản số 06 ngày 11/12/2025 do Công an phường B, thành phố Hà Nội lập bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

2) TRẦN BÁ D; sinh năm: 2003; giới tính: Nam; tên gọi khác: Khôngp; Nơi thường trú: thôn H, xã Đ, tỉnh Hưng Yên; Nơi tạm trú: Tòa CT17 chung cư Bộ C, tổ A cụm N, phường B, Hà Nội; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn D, sinh năm 1980 và con bà Nguyễn Thị B1, sinh năm: 1982; Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất. Theo danh chỉ bản số 07 ngày 11/12/2025 do Công an phường B, thành phố Hà Nội lập bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Nhân thân*:* Ngày 22/6/2020, UBND huyện T, Thái Bình xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 5.000.000 đồng về hành vi "Tàng trữ vũ khí thô sơ" *(Đã hết thời hạn, được coi là chưa bị xử lý hành chính).*

Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1) Anh Hà Văn H1, sinh năm 1997; HKTT và ở tại: thôn N, xã Y, tỉnh Tuyên Quang (có đơn xin vắng mặt tại phiên toà).

2) Anh Vũ Minh K, sinh năm 2005; HKTT và ở tại: thôn L, xã Đ, Hà Nội (có đơn xin vắng mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 09/7/2025, anh Hà Văn H1, sinh năm 1997, HKTT: thôn N, xã Y, tỉnh Tuyên Quang, Nguyễn Bình A, Trần Bá D1, cùng Nguyễn Minh Q, sinh năm 2004, HKTT: thôn L, xã H, Hà Nội và Quan Thế P, sinh năm 2006, HKTT: thôn N, xã Y, tỉnh Tuyên Quang đều làm cùng nhau tại Công ty TNHH T8, địa chỉ: khu C chung cư B, phường B, Hà Nội rủ nhau đi uống bia tại chợ N. Trong lúc uống bia, cả nhóm rủ nhau đi hát nhưng do chưa có tiền lương, H1 hứa hẹn là cầm cố điện thoại của H1 để ứng ra trả tiền hát cho cả nhóm. Uống bia xong, A và D1 ra quán đặt phòng hát trước sau đó D1 quay lại đón Q và P còn H1 ra sau. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, cả nhóm đang ngồi hát nhưng Hữu đổi ý không đi hát nữa vì có bạn rủ H1 đi Bắc Ninh chơi. Thấy vậy, D1, A, P và Q ra về. Đến khoảng 22 giờ 50 phút cùng ngày, khi về đến sảnh khu CT17, chung cư Bộ C là địa chỉ của Công ty và cũng là chỗ ở của cả nhóm, thì gặp H1 đang đi bộ ra sảnh để đón xe ô tô taxi grab. Lúc này, D1 vào chửi H1 "chơi bời không đẹp" và dùng tay không đấm vào mặt H1, dùng bình xịt hơi cay có sẵn trong túi quần xịt về phía mặt hữu nhưng Hữu tránh được, A cũng lao vào dùng tay không đấm vào đầu H1, P và Q vào can ngăn nên sự việc chấm dứt. Sau đó, H1 lên xe ô tô G đi một đoạn thì gọi điện cho chú họ là Ngô Xuân T, sinh năm 1982, HKTT: thôn L, xã Đ, Hà Nội là người hẹn H1 trước đó đi hát ở Bắc Ninh đến đón H1 ở vườn hoa Ngọc T1. Lúc này, T đang ngồi uống nước cùng Nguyễn Trung K1, sinh năm 2003, Nguyễn Đăng A1, sinh năm 1997 và Vũ Minh K, sinh năm 2005, đều có HKTT: thôn L, xã Đ, Hà Nội, T rủ K1 và K đi cùng. Trường Đ, biển kiểm soát: 29E1-702.81 chở K1, K điều khiển xe máy Honda SH, biển kiểm soát: 29AB-450.06 chở Đăng A1, cả 04 người đến vườn hoa Ngọc T1 đón H1 về tòa CT17, chung cư Bộ C để lấy đồ dọn đi. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, H1 gọi điện thoại cho A1 xuống sảnh gặp H1 để nói chuyện. A1 đang ở chỗ D1 nên rủ D1 đi cùng, khi xuống hành lang tầng 2, D1 lấy 01 thanh kiếm (không biết của ai) ra xe ô tô tải, loại 2,5 tấn, biển kiểm soát: 29K - 111.31 của Công ty do A1 điều khiển với mục đích đe dọa đánh nhóm của H1. Khi nhóm của H1 thấy D1 cầm kiếm ngồi trên ô tô tải nên bỏ chạy. K điều khiển xe máy Honda SH, biển kiểm soát: 29AB - 450.06 chở H1, Đ bỏ chạy. A1 điều khiển xe ô tô tải chở D1 cầm kiếm ngồi ở ghế phụ đuổi theo nhóm của H1 đi xe máy Honda SH trên cung đường từ khu chung cư CT17 Bộ C đi theo đường N (công viên N) thuộc cụm N, phường B, Hà Nội đi thẳng đến ga đường tàu gần đường L thuộc ngõ B phố T, phường V, Hà Nội. Lúc này, cửa kính xe ô tô đang mở, D1 ở trong xe giơ kiếm ra đe dọa nhóm của anh H1. đến vị trí rìa đường cách xe máy khoảng 5m. Khi thấy xe ô tô tải, nhóm của H1 xuống xe máy chửi bới, A1 liền lùi xe ô tô tải vào xe máy cho hư hỏng để hả giận, sau đó A1 lái xe ô tô chở H1 bỏ đi. Ngày 10/7/2025, H1 và K trình báo tại Công an

phường B về việc bị đánh gây thương tích và xe máy bị hư hỏng tài sản, đề nghị xác minh làm rõ, xử lý theo quy định.

Vật chứng thu giữ:

- 01 thanh kiếm kích thước 77 x 3,5cm màu đen, phần lưỡi kiếm bằng kim loại (bị rỉ sét nhiều), tay cầm dài 23cm, lưỡi kiếm bằng kim loại dài 50,1cm, bản rộng nhất 3cm, dài 0,6cm, một lưỡi sắc, có đầu nhọn.

- 01 bình kim loại màu xanh, nắp đen kích thước 15 x 3,5cm có in chữ "American tyle Nato".

Về giám định hóa chất: Tại bản kết luận giám định số 5502/KL-KTHS ngày 29/8/2025 của Phòng K2 - Công an thành phố H đối với 01 bình kim loại màu xanh, nắp đen kích thước 15 x 3,5cm có in chữ "American Style Nato" là bình xịt hơi cay. Chất hóa học bên trong là CS có tác dụng vừa gây hắt hơi, vừa làm chảy nước mắt và gây dát da. (Bình xịt hơi cay nằm trong danh mục công cụ hỗ trợ theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư 17/2018/TT-BCA và Khoản 11 Điều 3 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ 2017).

Về giám định vũ khí: Tại bản kết luận giám định số 5509/KL-KTHS ngày 29/8/2025 của Phòng K2 - Công an thành phố H đối với mẫu vật gửi giám định khi nằm trong vỏ có chiều dài 77cm, khi rút khỏi vỏ có chiều dài 73,3cm, có tay cầm dài 23cm, rộng nhất 3,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 50, 1cm, bản rộng nhất 3cm, dày 0,6cm, một lưỡi sắc, có đầu nhọn là "kiếm" thuộc Phụ lục 3 danh mục vũ khí thô sơ ban hành kèo theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ C quy định chỉ tiết một số điều của Luật Quản Lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

Việc xác định mẫu vật gửi giám định dùng để xâm phạm trái phép tính mạng, sức khỏe con người trái pháp luật có phải là vũ khí quân dụng hay không, đề nghị Cơ quan trưng cầu giám định căn cứ tài liệu, mẫu vật thu thập được nghiên cứu, áp dụng quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 2 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc Hội để xác định.

Tại điểm d, khoản 2, Điều 2 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam như sau:

Súng săn, vũ khí quy định tại điểm a, khoản 4, vũ khí quy định tại điểm a, khoản 5 và dao có tính sát thương cao, quy định tại khoản 6 Điều này sử dụng với mục đích xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người trái pháp luật.

Như vậy, Trần Bá D1 sử dụng kiếm, D1 khai lấy ở hành lang tầng 2, khu chung cư Bộ C (không biết của ai), mục đích để dọa nhóm của Hà Vân H2, chưa gây sát thương hay gây tổn hại sức khỏe cho ai, không thuộc khoản 6 Điều 2 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc Hội.

Đối với thương tích của anh Hà Văn H1: Cơ quan Công an thành phố H đã kiểm tra dấu vết trên thân thể đối với anh Hà Văn H1, không phát hiện dấu vết, thương tích gì. Do không có thương tích, không tổn hại đến sức khỏe nên anh H1 không đi khám, kiên quyết từ chối giảm định tỷ lệ tổn hại sức khỏe. Việc anh H1 từ chối giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe là tự nguyện, không bị ai đe dọa hay ép buộc gì.

Đối với Trần Bá D1 có hành vi dùng chân tay không đánh anh Hà Văn H1, sử dụng bình xịt hơi cay, sử dụng kiếm để đe dọa đánh nhóm của anh H1, chưa đủ căn cứ để khởi tố vụ án hình sự. Tuy nhiên, bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi:

- Gây tổn hại sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm a, khoản 5, Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, mức phạt từ 5.000.000 đồng - 8.000.000 đồng, phạt 6.500.000 đồng.

- Sử dụng trái phép vũ khí thô sơ, quy định tại điểm a, khoản 4, Điều 11 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, mức phạt từ 10.000.000 đồng 20.000.000 đồng, phạt 15.000.000 đồng.

- Sử dụng công cụ hỗ trợ mà không có giấy phép, quy định tại điểm h, khoản 2 Điều 11 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, mức phạt từ 2.000.000 đồng - 5.000.000 đồng, phạt 3.500.000 đồng.

Đối với Nguyễn Bình A có hành vi cố ý lùi xe ô tô vào xe máy của anh K gây thiệt hại tài sản, dùng chân tay không đánh anh Hà Văn H1, chưa đủ căn cứ để khởi tố vụ án hình sự. Tuy nhiên, bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: Cố ý làm hư hỏng tài sản của cá nhân, quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 15 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, mức phạt từ 3.000.000 đồng 5.000.000 đồng, phạt 4.000.000 đồng.

- Gây tổn hại sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm a, khoản 5, Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, mức phạt từ 5.000.000 đồng - 8.000.000 đồng, phạt 6.500.000 đồng.

Cả hai hành vi trên của bị can thuộc thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND phường B, Cơ quan Công an thành phố H có công văn đề nghị Chủ tịch UBND phường B xử phạt theo thẩm quyền.

Về định giá tài sản: Cơ quan Công an thành phố H đã kiểm tra tình trạng thiệt hại tài sản 01 xe máy nhân hiệu Honda SH, BKS: 29AB - 450.60, số khung: RLHJF9528RY005107, số máy: JK 18E002665 và tiến hành định giá.

Tại kết luận định giá tài sản số 1119/KL-HĐĐGTS ngày 29/8/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự TP Hà Nội như sau: *Giá trị **thiệt hại thiệt hại của các bộ phận bị hư hỏng** (01 mặt nạ xe bị bung rời phần bên phải, 01 cánh yếm trái bị xước một phần, 01 cách yếm bên phải bị vỡ, 01 chân chống nghiêng bị gây tại thời điểm ngày 09/7/2025 là **1.846.000 đồng**.*

Về giám định dấu vết va chạm: Cơ quan CSĐT - Công an thành phố H đã phối hợp với V (C09) - Bộ C tiến hành khám phương tiện và giám định dấu vết va chạm giữa xe ô tải nhãn hiệu Kia màu trắng, BKS: 29H - 111.31 với xe máy nhãn hiệu Honda SH, BKS: 29AB-450.60. Tại bản kết luận giám định dấu vết va chạm số 6691 ngày 30/9/2025 của V - Bộ C như sau:

- Dấu vết trượt xước, bám dính chất màu đen ở mặt ngoài bên trái khung kim loại gắn bên dưới phía sau sàn thùng xe ô tô biển số: 29H - 111.31 có chiều từ sau về trước (ảnh 6 trong bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết trượt xước, mất chất màu đen ở mặt ngoài phía trước cánh yếm bên phải xe mô tô biển số 29AB-450.60 (ảnh 7 trong bản ảnh giám định). Dấu vết va chạm ở xe mô tô biển số 29AB-450.60 tại vị trí này có chiều từ trước về sau.

Về giám định số khung, số máy: Tại bản kết luận giám định số 5447/KL-KTHS ngày 27/8/2025 của Phòng K2 - Công an thành phố H đối với 01 xe máy nhân hiệu Honda SH, biển kiểm soát: 29AB-450.60 và 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia, biển kiểm soát: 29H-111.31 có số khung, số máy là số nguyên thủy.

Đối với 01 xe ô tô tải màu trắng, nhãn hiệu Kia, biển kiểm soát: 29H-111.31 da qua sử dụng có chủ sở hữu anh Kiều Thanh B2, sinh năm: 1973, HKTT: số B G, phường C (cũ) nay là phường Ô, Hà Nội và cũng là chủ của Công ty TNHH T8. Nguyễn Bình A làm lái xe cho công ty, được công ty giao cho xe ô tô tải để chở hàng. Ngày 09/07/2025, A tự lấy xe ô tô điều khiển chở Trần Bá D1 đuổi theo nhóm của Hà Văn H1 đi xe máy. Sự việc này A không thông báo cho B2 biết nên anh B2 không nắm được A điều khiển xe xảy ra vi phạm pháp luật, Cơ quan điều tra đã tiến hành giám định số khung, số máy là số nguyên thủy, tra cứu tại Phòng PC02 - Công an thành phố H xe không có trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng. Tại Cơ quan Công an, anh B2 có đơn xin nhận lại xe ô tô để sử dụng và không có đề nghị gì khác. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu bằng hình thức trao trả xe ô tô nhãn hiệu Kia, biển kiểm soát: 29H-111.31 cho anh B2 là chủ sở hữu hợp pháp theo quy định.

Đối với 01 xe máy Honda SH màu đen, biển kiểm soát: 29AB-450.06 đã qua sử dụng có chủ sở hữu là anh Vũ Minh K. Ngày 09/7/2025, xe máy của anh K bị A điều khiển xe ô tô tải lùi vào gây thiệt hại tài sản. Cơ quan điều tra đã định giá tài sản xong về thiệt hại xe, giám định số khung, số máy là số nguyên thủy, tra cứu tại Phòng PC02 - Công an thành phố H xe không có trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng. Tại Cơ quan Công an, anh K có đơn xin nhận lại xe máy để sử dụng và không có đề nghị gì khác. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu bằng hình thức trao trả xe máy Honda SH màu đen, biển kiểm soát: 29AB-450.06 cho anh K là chủ sở hữu hợp pháp theo quy định.

Đối với 01 thanh kiếm kích thước 77 x 3,5cm màu đen, phần lưỡi kiếm bằng kim loại (bị rỉ sét nhiều), tay cầm dài 23cm, lưỡi kiếm bằng kim loại dài 50,1cm, bản rộng nhất 3cm, dài 0,6cm, một lưỡi sắc, có đầu nhọn và 01 bình kim loại màu xanh, nắp đen kích thước 15 x 3,5cm có in chữ "American tyle Nato" là vật chứng của vụ án, chuyển Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội xem xét, xử lý.

**** Vấn đề dân sự***: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Hà Văn H1 không đề nghị bồi thường dân sự; anh Vũ Minh K đề nghị Nguyễn Bình A và Trần Bá D1 bồi thường tiền sửa chữa xe máy Honda SH, BKS: 29AB-450.06 bị hư hỏng. Các bị cáo A và D1 đã cùng nhau bồi thường dân sự xong cho anh K, anh K không yêu cầu đề nghị gì khác. Anh H1 đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 181/CT-VKKV5 ngày 27/02/2026 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Bình A và Trần Bá D1 về tội: "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Bình A và Trần Bá D1 đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, nội dung tóm tắt vụ án như đã nêu trên. Trước khi mở phiên tòa anh Vũ Minh K, anh Hà Văn H1 có đơn xin xét xử vắng mặt, anh K đã

nhận số tiền bồi thường xe của các bị cáo, anh H1 được các bị cáo xin lỗi và bồi thường nên không đề nghị gì thêm về dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, cho các bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội làm lại cuộc đời.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Bình A và Trần Bá D1 phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo Nguyễn Bình A và Trần Bá D1 từ 24 tháng đến 28 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thác từ 48-56 tháng; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kiếm kích thước 77 x 3,5cm màu đen, phần lưỡi kiếm bằng kim loại (bị rỉ sét nhiều), tay cầm dài 23cm, lưỡi kiếm bằng kim loại dài 50,1cm, bản rộng nhất 3cm, dài 0,6cm, một lưỡi sắc, có đầu nhọn và 01 bình kim loại màu xanh, nắp đen kích thước 15 x 3,5cm có in chữ "American tyle Nato".

Nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là sai, vi phạm pháp luật. Do các bị cáo ham vui, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ đã nóng giận không kiềm chế được bản thân nên đã dùng tay đánh anh H1 và gây hư hỏng xe cho anh K. Mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được giảm nhẹ hình phạt, hưởng mức án treo, được cải tạo ngoài xã hội để thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của . Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo Trần Bá D1 và Nguyễn Bình A tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Ngày 09/07/2025, tại sảnh chung cư CT17 Bộ C, phường B, Hà Nội các bị cáo Trần Bá D1 và Nguyễn Bình A có hành vi dùng bình xịt hơi cay tay không đánh anh Hà Văn H1. Sau đó, Bình A điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu KIA, đeo biển kiểm soát: 29H - 111.31 chở theo Trần Bá D1 cầm theo vũ khí là 01 chiếc kiếm kích thước 77 x 3,5cm đuổi theo nhóm của anh Hà Văn H1 gồm 03 người điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda SH, BKS: 29AB-450.60 đi trên tuyến đường từ Chung cư CT17 Bộ C theo đường N, qua Công viên N đến trục đường N phố T (đoạn lối rẽ từ đường L vào ngõ B phố T) thuộc địa phận phường V, Hà Nội. Khi đuổi kịp nhóm của anh H1, Bình A điều khiển xe vượt lên chặn đầu xe nhóm anh H1, sau đó A cố ý lùi xe ô tô vào xe máy của K gây thiệt hại tài sản 1.846.000 đồng. Hành vi của các bị can Nguyễn Bình A và Trần Bá D1 gây ảnh hưởng đến người tham gia giao thông,

gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, thuộc phường B và V thành phố Hà Nội. Vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, các bị can đều là người thực hành.

Hành vi nêu trên của các bị can **Nguyễn Bình A** và **Trần Bá D1** là nguy hiểm cho xã hội, đã phạm tội "Gây rối trật tự công cộng", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Do đó Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 5- Hà Nội truy tố các bị cáo tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Trật tự an toàn xã hội được xác lập trên cơ sở các quy tắc xử sự chung do Nhà nước ban hành (những quy phạm pháp luật) được mọi người trong xã hội thừa nhận, tôn trọng, tuân thủ. Các bị cáo đã trưởng thành, đều nhận thức được hành vi đánh nhau, cầm hung khí nguy hiểm là kiếm gây nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe của bản thân và những người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội và bị pháp luật nghiêm cấm tuy nhiên các bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi đánh nhau, cầm kiếm đe doạ trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Gây rối trật tự công cộng" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự và cần phải được xem xét, xử lý nghiêm minh, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị các cáo mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo cũng như phòng ngừa chung.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo:

- **Xét nhân thân bị cáo Nguyễn Bình A**, trong vụ án này các bị cáo có vai trò đồng phạm giản đơn, đánh nhau khi bị kích động.

+ Về tình tiết tăng nặng: Không.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả và được người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; Bà Vũ Thị T2 (bà ngoại bị cáo) được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Nhì; bị cáo có nơi cư trú ổn định nên khi quyết định hình phạt HĐXX dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đáng ra phải xử phạt một mức tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới thỏa đáng. Tuy nhiên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên xem xét cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục bị cáo và thể hiện được tính nhân đạo của pháp luật cho bị cáo cơ hội học tập cải tạo. Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội thể hiện sự khoan hồng của pháp luật cũng có tác dục giáo dục đối với bị cáo, không gây nguy hiểm cho xã hội. Từ những phân tích và nhận định như trên, HĐXX áp dụng hình phạt án treo theo quy định của pháp luật đối với bị cáo cũng đủ để giúp bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

- **Xét nhân thân bị cáo Trần Bá D1**, bị cáo đánh nhau do bất đồng việc rủ nhau đi hát karaoke, từ mâu thuẫn nhỏ dẫn tới bực tức đã không kìm chế được bản thân dẫn tới xô xát, đánh nhau.

+ Về tình tiết tăng nặng: Không.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; bà Ngô Thị B3 và ông Nguyễn Đức T3 (ông bà ngoại bị cáo) là thanh niên xung phong, có tham gia kháng chiến; bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đáng ra phải xử phạt một mức tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới thỏa đáng. Tuy nhiên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ ở trên nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú, trường học cũng đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục bị cáo và thể hiện được tính nhân đạo của pháp luật cho bị cáo cơ hội học tập cải tạo. Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội thể hiện sự khoan hồng của pháp luật cũng có tác dục giáo dục đối với bị cáo, không gây nguy hiểm cho xã hội. Từ những phân tích và nhận định như trên, HĐXX áp dụng hình phạt án treo theo quy định của pháp luật đối với bị cáo cũng đủ để giúp bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Không.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kiếm kích thước 77 x 3,5cm màu đen, phần lưỡi kiếm bằng kim loại (bị rỉ sét nhiều), tay cầm dài 23cm, lưỡi kiếm bằng kim loại dài 50,1cm, bản rộng nhất 3cm, dài 0,6cm, một lưỡi sắc, có đầu nhọn và 01 bình kim loại màu xanh, nắp đen kích thước 15 x 3,5cm có in chữ "American tyle Nato".

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025) đối với bị cáo Nguyễn Bình A và Trần Bá D1;

- Tuyên bố: Các Bị cáo **Nguyễn Bình A** và **Trần Bá D1** phạm tội **"Gây rối trật tự công cộng"**.

- Xử phạt:

+ Bị cáo: **N (Hai mươi bốn) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **48 (Bốn mươi tám) tháng** kể từ ngày tuyên án**.**

Giao bị cáo **Nguyễn Bình A** cho Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Phú Thọ để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo Cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ Bị cáo: **Trần Bá D1 24 (Hai mươi bốn) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **48 (Bốn mươi tám) tháng** kể từ ngày tuyên án**.**

Giao bị cáo **Trần Bá D1** cho Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Hưng Yên để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo Cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Không.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kiếm kích thước 77 x 3,5cm màu đen, phần lưỡi kiếm bằng kim loại (bị rỉ sét nhiều), tay cầm dài 23cm, lưỡi kiếm bằng kim loại dài 50,1cm, bản rộng nhất 3cm, dài 0,6cm, một lưỡi sắc, có đầu nhọn theo Kết luận giám định số 5509/KL-KTHS ngày 29/8/2025 của Phòng K2 - Công an thành phố H.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 bình kim loại màu xanh, nắp đen kích thước 15 x 3,5cm có in chữ "American tyle Nato", theo Kết luận giám định số 5509/KL-KTHS ngày 29/8/2025 của Phòng K2 - Công an thành phố H *(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số GN/THA-CA ngày 10/03/2026 kèm quyết định chuyển vật chứng số 146/CT-VKSKV5 ngày 27/02/2026 tại Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 5, thành phố Hà Nội*).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo **Nguyễn Bình A** và **Trần Bá D1** mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo Nguyễn Bình A và Trần Bá D1 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết;

Nơi nhận:
- *TAND thành phố Hà Nội;*
- *VKSND thành phố Hà Nội;*
- *VKSND quận Long Biên;*
- *Công an quận Long Biên;*
- *Chi cục THADS quận Long Biên;*
- *Sở tư pháp TP Hà Nội;*
- *Trại tạm giam Công an TP Hà Nội;*
- *Bị cáo; bị hại; người tham gia tố tụng.*
- *Lưu hồ sơ, văn phòng.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Hạnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**